

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 30/01/2024.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị My.

2. Ông Hồ Ngọc Quyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - KSV

Ngày 22 và 30/01/2024, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 189/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp ly hôn và giao nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXX-DS ngày 11 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2024/QĐST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1997

Trú tại: Thôn Phú Cường X, Lộc Th, Phú L, Thừa Thiên H, có mặt

*** Bị đơn:**

- Anh Lê Tiến T, sinh năm: 1995

Trú tại: Thôn Tân Th, xã Vĩnh Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 10/10/2023 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Th trình bày:*

Chị và anh Lê Tiến T yêu nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Th, huyện Phú L, tỉnh Thừa Thiên H vào tháng 04 năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, cùng nhau xây dựng gia đình, nuôi dạy con cái. Nhưng khoản hai năm trở lại đây, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn với lý do tính tình không còn hợp nhau, anh T nhiều lần bỏ nhà đi và sa vào cờ bạc nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mặc dù chị đã khuyên can nhiều lần nhưng anh T không thay đổi nên chị đã ly thân gần 02 năm qua. Nay, chị Th thấy rằng mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân

giữa hai vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn nên chị cương quyết xin được ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

- Về con chung có 01 cháu: Lê Nguyễn Khánh V, sinh ngày 18/9/2018. Nếu được ly hôn, chị Th có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn – anh Lê Tiến T: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh T, nhưng anh T không có mặt và cũng không có ý kiến gì. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập lần hai cho anh T đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh T vẫn vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân tại nơi cư trú của anh T và chị Th.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành tố tụng, giải quyết, xét xử vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định; Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70 và 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70 và 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Lê Tiến T.

Về con chung: Đề nghị giáo dục cháu Lê Nguyễn Khánh V, sinh ngày 18/9/2018 cho chị Th nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không yêu cầu nên đề nghị không xét. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu, nên không xét.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Lê Tiến T và yêu cầu giao nuôi con chung khi ly hôn. Vì vậy, đây là vụ án ly hôn, giao nuôi con chung khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn là anh Lê Tiến T đang cư trú tại thôn Tân

Thủy, xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Lê Tiến T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Tiến T yêu nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế vào tháng 04 năm 2018, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, cùng nhau xây dựng gia đình, nuôi dạy con cái. Nhưng khoảng hai năm trở lại đây, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn với lý do tính tình không còn hợp nhau, anh T nhiều lần bỏ nhà đi và sa vào cờ bạc nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mặc dù chị đã khuyên can nhiều lần nhưng anh T không hề thay đổi. Khoảng một năm trở lại đây, vợ chồng đã không còn sống chung, nguyên đơn đã đưa con bỏ về nhà cha mẹ để mình cư trú đến nay. Nay, chị Th nhận thấy không thể tiếp tục cuộc hôn nhân này được nữa nên xin được ly hôn với bị đơn. Xét thấy: Nguyên đơn, bị đơn đã không còn sống chung với nhau đã 01 năm nay, không ai quan tâm đến ai, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã cương quyết xin ly hôn. Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không đến Tòa và cũng không có ý kiến gì, chứng tỏ anh T cũng không còn thiết tha gì về việc tiếp tục cuộc sống hôn nhân với chị Th.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi chị Th và anh T cư trú và sinh sống, kết quả: Vài năm trở lại đây, quá trình sinh sống tại địa phương, cuộc sống của hai vợ chồng chị Th và anh T thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không còn hợp nhau, anh T cờ bạc, thường hay bỏ nhà đi, mặc dù đã tự tìm cách khắc phục song tình trạng vẫn không thay đổi, nên chị đưa con chung bỏ về nhà mẹ để mình sinh sống gần hai năm nay. Thấy rằng, nếu tiếp tục cuộc sống hôn nhân sẽ không hạnh phúc và mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chị Th xin ly hôn anh T là có căn cứ, phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Th anh T có 01 con chung là Lê Nguyễn Khánh V, sinh ngày 18/9/2018. Hiện cháu đang được chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Th cũng có nguyện vọng xin được nhận cháu Lê Nguyễn Khánh V về tiếp tục nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, anh T đều không có ý kiến gì. Nên cần giao cháu Lê Nguyễn Khánh V cho chị Th nuôi dưỡng, Chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 56; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Lê Tiến T.

- Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Khánh V, sinh ngày 18/9/2018 cho chị Th nuôi dưỡng, anh Lê Tiến T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số: 0000473 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh. Chị Th đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/01/2024); bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Viện kiểm sát Vĩnh Linh;
- UBND xã Vĩnh Chấp;
- Chi cục Thi hành án DS;
- Tòa án tỉnh Quảng Trị;
- Hồ sơ, lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Hoan